

Bản án số: 190/2024/HSST

Ngày: 23 - 09 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Huỳnh Tố Linh;

2/ Ông Phạm Quốc Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Khổng Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 191/2024/HSST ngày 04 tháng 09 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/2024/QĐXXST-HS ngày 09/09/2024 đối với các bị cáo:

1. *Lê Thế Q;* sinh năm 1995, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 6 T, phường A, quận T, TP .; chỗ ở hiện nay: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng T, sinh năm: 1970 và bà Hà Thị Ngọc L, sinh năm 1975; vợ, con: chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 28/02/2023 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, TP . áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 28/02/2024.

Bị bắt tạm giam: ngày 11/05/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa Công an T3 và có mặt tại phiên tòa.

2. *Lương Thị Hoàng D;* sinh năm 1995, tại: Tiền Giang; Hộ khẩu thường trú: 551/250/6/6 L, phường H, Quận A, TP .; chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Hoàng D1, sinh năm: 1967 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965; chồng: Lê Anh T1, sinh năm 1982; con: 02 người (Lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam: ngày 11/05/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa Công an T3 và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* anh Đặng Tấn V, sinh năm 2003; trú tại: 4 T, phường A, quận T, TP . (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Hoàng Thị Lan A, sinh năm 1986; trú tại: xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

2. Cao Thị Mỹ L1, sinh năm 1997; trú tại: A N, phường T, Quận G, TP . (Vắng mặt).

3. Lê Ngọc A1, sinh năm 1968; trú tại: 5 L, Quận A, TP . (Vắng mặt).

4. Nguyễn Nhật Xuân H, sinh năm 1997; trú tại: 4 T, phường A, quận T, TP . (Vắng mặt).

5. Anh Vũ Ngọc T2, sinh năm 1975; trú tại: B quốc Lộ E, xã B, huyện B, TP . (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút, ngày 07/5/2024, Lê Thế Q điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 37X8-1346 chở bạn gái là Lương Thị Hoàng D, khi đi ngang cửa hàng M, địa chỉ số B T, phường P, quận T, thì Q nhìn thấy 01 xe máy hiệu Honda Vario, biển số 61B2-074.75 do Đặng Tuấn V1 quản lý đang cắm chìa trong ổ khóa. Do cần tiền để chuộc lại điện thoại của D mà Q đã cắm cổ trước đó nên Q đã nảy sinh ý định trộm cắp xe máy trên. Lúc này, Q điều khiển xe máy dừng tại giao lộ đường T và đường K, cách cửa hàng M khoảng 20 mét, rồi nói với D: “chạy trước đi”, D hỏi Q: “đi đâu vậy?”, Q trả lời là: “Thấy chiếc xe có chìa khóa sẵn ở Ministop”, lúc này, D biết Q chuẩn bị lấy trộm xe máy nên ngồi trên xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 37X8-1346 cảnh giới cho Q, nếu bị phát hiện, D sẽ điều khiển xe máy chở Q cùng tẩu thoát.

Sau đó, Q đi bộ về hướng cửa hàng M, quan sát không có người trông coi tài sản, Q ngồi lên xe máy hiệu Honda Vario, biển số 61B2-074.75, mở khóa rồi điều khiển xe máy chạy về hướng D đang đứng chờ và nói với D: “Dung ơi chạy đi!”. Lúc này, D thấy Q đã trộm được xe máy nên điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 37X8-1346 chạy theo Q rời khỏi hiện trường.

Trên đường đi, Q kêu D về nhà lấy giấy biên nhận rồi đến tiệm cầm đồ Long P, địa chỉ số B Á, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh để chuộc lại chiếc điện thoại của D còn Q điều khiển xe máy vừa trộm cắp được đến tiệm cầm đồ trước để chờ. Sau khi D đến tiệm cầm đồ, Q gặp anh Vũ Ngọc T2 là nhân viên tiệm cầm đồ, anh T2 hỏi Q về nguồn gốc của xe thì Q trả lời: “xe của nhà em, em quên mang cà vẹt”. Do Q nhiều lần cầm cố tại cửa hàng, người nhà cũng từng đến chuộc tiền, nghĩ Q cần tiền gấp nên T2 không nghi ngờ về nguồn

gốc của xe mà đưa ra giá cầm chiếc xe trên là 9.000.000 đồng, lãi suất là 900.000 đồng/tuần, được D và Q đồng ý với giá trên. Sau đó, anh T2 chuyển khoản qua ngân hàng cho D số tiền 5.000.000 đồng, và đưa cho D 4.000.000 đồng bằng tiền mặt. Sau khi nhận tiền, Q lấy 1.800.000 đồng để chuộc chiếc điện thoại của D.

Khoảng 17 giờ, ngày 07/5/2024, Q và D nhắn tin với nhau qua ứng dụng Zalo để bàn bạc chuộc xe máy hiệu Honda Vario, biển số 37X8-1346 đã cầm cố để làm phương tiện đi lại và thay biển số xe trên bằng một biển số xe khác. Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 08/5/2024, Q và D đến tiệm cầm đồ Long P và gặp anh T2 để chuộc lại xe trên. Sau đó, Q đi về nhà, còn D điều khiển xe máy hiệu Honda Vario, biển số 37X8-1346 đi làm. Đến ngày 07/5 và 08/5/2024, Lê Thế Q và Lương Thị Hoàng D được Công an phường P, quận T mời về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thế Q và Lương Thị Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Theo Kết luận định giá tài sản số 1256/KL-HĐĐGTS ngày 04/06/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T. Tại thời điểm ngày 07/05/2024, 01 xe máy hiệu Honda Vario, biển số: 61B2-074.75, số máy: JM51E1068982, số khung: MH1JM5112JK068099 có giá trị 33.000.000 đồng (bút lục số 33).

Vật chứng thu giữ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu đỏ, số IMEI1: 866376043892014, số IMEI2: 866376043892006; là điện thoại di động Q sử dụng để trao đổi với D về việc tiêu thụ tài sản phạm tội. (bút lục số 168)

+ 01 quần Jeans ngắn, màu xanh trắng, Q mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. (bút lục số 168).

+ 01 áo thun cổ tròn, màu đen, Q mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. (bút lục số 168)

+ 01 mũ bảo hiểm, màu xanh ngọc, có lưới đen, Quân đội khi thực hiện hành vi phạm tội. (bút lục số 168)

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, có số IMEI1: 865039062274610, số IMEI2: 865039062274602; là điện thoại di động D sử dụng để trao đổi với Q về việc tiêu thụ tài sản phạm tội. (bút lục số 208, 211)

+ 01 áo khoác Jean dài tay màu xanh, D mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. (bút lục số 208)

+ 01 chiếc váy đầm hai dây màu trắng, có họa văn hoa màu vàng, D mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. (bút lục số 208)

+ 01 xe máy Yamaha Sirius màu trắng đen, biển số: 37X8-1346, số máy: 5C64-348671, số khung: RLCS5C640-AY348665, D sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. (bút lục 126)

+ 01 xe máy hiệu Honda Vario, biển số: 61B2-074.75, số máy: JM51E-1068982, số khung: MH1JM5112JK068099, là tài sản bị chiếm đoạt.

Qua xác minh, xe máy trên do Nguyễn Nhật Xuân H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 06/5/2024, H cho Đặng Tuấn V1 là em họ mượn xe thì bị lấy trộm, xe đã được trả lại cho Nguyễn Nhật Xuân H (bút lục số 100, 289).

Về dân sự: Anh Đặng Tuấn V1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số: 207/CT-VKSQ.TP ngày 31 tháng 08 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố các bị cáo Lê Thế Q, Lương Thị Hoàng D về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt; bị cáo Lê Thế Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử phạt: bị cáo Lương Thị Hoàng D từ 01 năm đến 02 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phân trách nhiệm dân sự và vật chứng.

Các Bị cáo Lê Thế Q, Lương Thị Hoàng D thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở

để xác định: Vào khoảng 24 giờ ngày 07/5/2024, Lê Thế Q và Lương Thị Hoàng D đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy hiệu Honda Vario, biển số 61B2-074.75, trị giá 33.000.000 đồng của anh Đặng Tuấn V1, tại trước cửa hàng M địa chỉ B T, phường P, quận T, TP . thì bị phát hiện.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố các bị cáo Lê Thế Q, Lương Thị Hoàng D về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do các bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Vì khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không phân công, bàn bạc và câu kết chặt chẽ. Để có cơ sở lượng hình Hội đồng xét xử phân tích vai trò tham gia của các bị cáo trong vụ án, cụ thể như sau:

[3.1] *Đối với bị cáo Lê Thế Q*: bị cáo là người có nhân thân xấu. Chính bị cáo là người rủ rê lôi kéo đồng bọn thực hiện tội phạm. Chính bị cáo là người thực hành trong vụ án.

[3.2] *Đối với bị cáo Lương Thị Hoàng D*: khi được Q rủ rê thực hiện tội phạm bị cáo đã đồng ý ngay. Vai trò tham gia của bị cáo trong vụ án là người cảnh giới, nếu bị phát hiện bị cáo D điều khiển xe chở Q tẩu thoát.

[4] *Tình tiết tăng nặng*: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ*: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Tài sản đã được thu hồi và trao trả đầy đủ cho người bị hại nên hành vi phạm tội của các bị cáo gây thiệt hại không lớn; Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Anh Đặng Tuấn V1 không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu đỏ, số IMEI1: 866376043892014, số IMEI2: 866376043892006 là điện thoại di động Q sử dụng để trao đổi với D về việc tiêu thụ tài sản phạm tội. Cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 quần Jeans ngắn, màu xanh trắng, Q mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 áo thun cổ tròn, màu đen, Q mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 mũ bảo hiểm, màu xanh ngọc, có lưới đen, Quân đội khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, có số IMEI1: 865039062274610, số IMEI2: 865039062274602; là điện thoại di động D sử dụng để trao đổi với Q về việc tiêu thụ tài sản phạm tội. Cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 áo khoác Jean dài tay màu xanh, D mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 chiếc váy đầm hai dây màu trắng, có họa văn hoa màu vàng, D mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe máy Yamaha Sirius màu trắng đen, biển số: 37X8-1346, số máy: 5C64-348671, số khung: RLCS5C640-AY348665, D sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. (bút lục 126)

Qua xác minh, xe máy trên do chị Hoàng Thị Lan A đứng tên chủ sở hữu. (bút lục số 288). Chị Lan A khai mua xe vào năm 2010, đến năm 2017 đã cho tặng xe cho em họ là Cao Thị Mỹ L1 nhưng không làm thủ tục sang tên. Sau đó chị Cao Thị Mỹ L1 đã bán xe cho một cửa hàng thu mua xe cũ trên địa bàn quận B vào năm 2021 (không nhớ rõ địa chỉ cửa hàng). Qua làm việc với ông Lê Ngọc A1 (cha chồng của Lương Thị Hoàng D) khai mua xe trên tại cửa hàng bán xe cũ ở quận B (không nhớ rõ địa chỉ cửa hàng) vào năm 2021 nhưng chưa làm chủ tục sang tên đổi chủ mà chỉ lập giấy tờ mua bán xe viết tay (hiện đã làm mất) (bút lục 150). Sau đó ông Ngọc A1 cho D (con dâu) mượn xe để sử dụng làm phương tiện di chuyển và bán bánh mì. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, TP . đăng tin tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, thời hạn 06 tháng. Nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 xe máy hiệu Honda Vario, biển số: 61B2-074.75, số máy: JM51E-1068982, số khung: MH1JM5112JK068099, là tài sản bị chiếm đoạt.

Qua xác minh, xe máy trên do Nguyễn Nhật Xuân H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 06/5/2024, H cho Đặng Tuấn V1 là em họ mượn xe thì bị lấy trộm, xe đã được trả lại cho Nguyễn Nhật Xuân H (bút lục số 100, 289) là phù hợp.

[8] *Án phí*: Các Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: các bị cáo Lê Thế Q, Lương Thị Hoàng D phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

[2] Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s, khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xử phạt: bị cáo Lê Thế Q 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 11/05/2024.

[4] Xử phạt: bị cáo Lương Thị Hoàng D 01 (Một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 11/05/2024.

[5] *Về xử lý vật chứng*: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 quần Jeans ngắn, màu xanh trắng; 01 áo thun cổ tròn, màu đen; 01 mũ bảo hiểm, màu xanh ngọc, có lưới đen; 01 áo khoác Jean dài tay màu xanh; 01 chiếc váy đầm hai dây màu trắng, có họa văn hoa màu vàng.

- *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu đỏ, số IMEI1: 866376043892014, số IMEI2: 866376043892006; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, có số IMEI1: 865039062274610, số IMEI2: 865039062274602.

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, TP . đăng tin tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, thời hạn 06 tháng. Nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 xe máy Yamaha Sirius màu trắng đen, biển số: 37X8-1346, số máy: 5C64-348671, số khung: RLCS5C640-AY348665.

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 185/LNK-ĐTTH ngày 07/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T (Bút lục A).

[5] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc các bị cáo Lê Thế Q, Lương Thị Hoàng D . Mỗi bị cáo phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo*: các Bị cáo Lê Thế Q, Lương Thị Hoàng D có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP . Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Phú;
- THADS quận Tân Phú;

- Công an Q . Tân Phú;
- Công an TP . Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành